Giải VBT Ngữ văn 6: Nhân hóa

Câu 1 (trang 50-51 VBT Ngữ Văn 6 Tập 2): Bài tập 1, trang 58 SGK: Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của phép nhân hóa trong đoạn văn:

Bến cảng lúc nào cũng đông vui. Tàu mẹ, tàu con đậu đầy mặt nước. Xe anh, xe em tíu tít nhận hàng về và chở hàng ra. Tất cả đều bận rộn.

Trả lời:

- Phép nhân hóa: tàu mẹ, tàu con, xe anh, xe em.

Tác dụng: khiến cho những phương tiện giao thông trở nên gần gũi, như có đời sống riêng sống động.

Câu 2 (trang 51 VBT Ngữ Văn 6 Tập 2): Nêu các kiểu nhân hóa. Mỗi kiểu cho một ví dụ.

Trả lời:

Kiểu nhân hóa	Ví dụ
Dùng những từ vốn gọi người để gọi vật	chị hoa hồng, cô hoa cúc, em hoa mười giờ
Dùng những từ vốn chỉ hoạt động tính chất của người để chỉ hoạt động, tính chất của vật	mèo con đắn đo, băn khoăn hồi lâu rồi chạy đi
Trò chuyện, xưng hô với vật như đối với người	Này, bạn Mèo, bạn chơi cùng với tớ nhé!

Câu 3 (trang 51 VBT Ngữ Văn 6 Tập 2): trang 58 SGK: Hai cách viết dưới đây có gì khác nhau? Nên chọn cách viết nào cho văn bản biểu cảm và chọn cách viết nào cho văn bản thuyết minh?

Trả lời:

VnDoc - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

Cách 1	Cách 2
- Trong họ hàng nhà chổi Có sử dụng phép nhân hóa, khiến lời văn trở nên sống động, thú vị, giàu hình ảnh hơn. Chiếc chổi bình thường như cũng có diện mạo, đời sống riêng	- Trong các loại chổi Không sử dụng phép so sánh, lời văn mang tính chất cung cấp thông tin, không hàm chứa cảm xúc

- Nên chọn cách viết 1 cho văn bản biểu cảm và chọn cách viết 2 cho văn bản thuyết minh.

Câu 4 (trang 52 VBT Ngữ Văn 6 Tập 2): trang 59 SGK: Hãy cho biết phép nhân hóa trong mỗi đoạn trích dưới đây được tạo ra bằng cách nào và tác dụng của nó như thế nào.

Trả lời:

	Phép nhân hóa	Kiểu nhân hóa	Tác dụng
a	Núi cao chi lắm núi ơi	Xưng hô với vật như với người	Để bộc lộ tâm trạng nhớ thương của nhân vật trữ tình
b	anh Cò gầy vêu vao	Dùng những từ chỉ người để chỉ vật	Khiến cho thế giới loài vật trở nên sống động, gần gũi với thế giới loài người
c	đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước thuyền vùng vằng cứ chực trụt	Dùng những từ chỉ hoạt động, tính chất của người để chỉ hoạt động, tính chất của vật	tăng tính biểu cảm cho bài văn

	xuống		
d	không có cây nào không bị thương	Dùng những từ chỉ hoạt động, tính chất của người để chỉ hoạt động, tính chất của vật	khiến câu văn trở nên giàu hình ảnh hơn

Câu 5 (trang 52-53 VBT Ngữ Văn 6 Tập 2): Tìm phép nhân hóa trong các đoạn văn sau. Cho biết chúng thuộc kiểu nhân hóa nào. Nêu tác dụng của chúng.

Trả lời:

	Nhân hóa	**Kiểu nhân hóa**	**Tác dụng**
a	Chị Cốc	Dùng những từ chỉ người để chỉ vật	Khiến cho thế giới loài vật trở nên sống động, gần gũi với thế giới loài người
b	có chiếc lá nhẹ nhàng, khoan khoái đùa bỡn, có chiếc lá như sợ hãi, có chiếc lá đầy âu yếm, đến mơn trớn một ngọn cỏ xanh	Dùng những từ chỉ hoạt động, tính chất của người để chỉ hoạt động, tính chất của vật	Biến những chiếc lá cây trở thành những con người có tâm hồn, tình cảm, tăng tính biểu cảm cho bài văn
c	gậy tre, chông tre chống lại sắt thép của quân thù, tre xung phong, tre giữ làng, giữ nước	Dùng những từ chỉ hoạt động, tính chất của người để chỉ hoạt	Ca ngợi hình ảnh cây tre, cây tre cũng chính là con người Việt Nam

	Tre, anh hùng lao động; tre, anh hùng chiến đấu	động, tính chất của vật Dùng những từ chỉ người để chỉ vật	
d	tre cụ, tre ông, tre bà, tre cha, tre mẹ, tre con, tre cháu	Dùng những từ chỉ người để chỉ vật	Khiến hình ảnh những cây tre trở nên gần gũi với con người, tre cũng có gia đình như con người

Câu 6 (trang 53 VBT Ngữ Văn 6 Tập 2): Viết một đoạn văn ngắn về đề tài tự chọn. Trong đoạn văn có sử dụng phép nhân hóa.

Trả lời:

Cỏ dại luôn tự ti với vẻ ngoài của bản thân, vì những bạn bè, anh chị khác ở cạnh cỏ dại đều rực rỡ, ngào ngạt hương thơm. Chị hoa hồng thì đỏ thẫm, tỏa sắc rực rỡ như một bà chúa. Cô hoa nhài thì tỏa hương thơm khiến ong bướm phải kéo nhau về. Còn cỏ dại thì luôn thấy mình bé nhỏ, xấu xí, nhạt nhòa.

Tham khảo tài liệu học tập lớp 6:

https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-6